

Bản án số: **130** /2018/HSST
Ngày: 25/10/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Lợi

Ông Nguyễn Ngọc Quý

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2018/TLST - HS ngày 08/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2018/QĐXXST - HS ngày 10/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã TL, huyện MĐ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị H1; vợ: Phạm Thị T1 (đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 04/01/2018, Trưởng Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 16/07/2018 đã nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 18/08/2004, bị tập trung cải tạo, ngày 01/5/2006 chấp hành xong.

- Ngày 05/8/2009, TAND huyện Mỹ Đức phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, giá trị chiếm đoạt là 42.500.000 đồng. Do vụ án có kháng cáo, bản án số 739/HSPT ngày 25/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 36/2009/HSST ngày

05/8/2009 của TAND huyện Mỹ Đức đối với T. Ngày 24/9/2015 đã được đình chỉ thi hành án khoản nộp án phí và sung công.

- Ngày 28/8/2009, TAND huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, giá trị chiếm đoạt là 24.300.000 đồng. Ngày 24/9/2015 đã được đình chỉ thi hành án khoản nộp án phí và sung công.

Chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án ngày 27/4/2016 (đã xóa án).

Danh chỉ bản số 415 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 11/7/2018; Bị tạm giữ từ ngày **11/7/2018** đến ngày **20/7/2018** được tại ngoại tại địa phương. Sau đó bỏ trốn bị truy nã, ngày 04/9/2018 ra đầu thú; bị tạm giữ, tạm giam từ **04/9/2018**; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. **Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 3, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

2. **Anh Vũ Văn Đ**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 8A, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

3. **Anh Phan Văn Đ1**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 2C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn NS, thị trấn CS, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/07/2018, Nguyễn Văn T đi lang thang đến khu vực thị trấn CS để tìm xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ ngày 11/07/2018, đi qua nhà anh Nguyễn Hữu T2 ở thôn NS, thị trấn CS thì thấy đang xây dựng, bên trong nhà điện bật sáng không có cửa bảo vệ. T trèo qua tường bao vào trong nhà anh T2, thấy nhóm thợ xây dựng gồm các anh Vũ Văn Đ (SN 1988), Nguyễn Văn C (SN 1982) và Phạm Văn Đ1 đều trú tại huyện HH, tỉnh Nam Định đang nằm ngủ và để điện thoại di động phía trên đầu. T đi đến lấy được 03 chiếc điện thoại di động của anh Đ, C, Đ1 bỏ vào túi quần sau rồi nhanh chóng tẩu thoát ra cửa. Đúng lúc này anh Đ tỉnh dậy phát hiện liền hô hoán và cùng mọi người bắt giữ T. Sau đó, Công an thị trấn CS đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và chuyển đến Công an huyện Chương Mỹ giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Oppo R1011 vỏ màu đen, đã cũ; 01 điện thoại di động Oppo A71 vỏ màu hồng, đã cũ; 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime vỏ màu hồng, đã cũ.

Tại Kết luận định giá số 81/TC-KLĐG ngày 18/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: “Điện thoại di động Oppo R1011 trị giá 650.000 đồng; Điện thoại di động Oppo A71 trị giá 1.200.000 đồng; Điện thoại di động Samsung J7 Prime trị giá 1.500.000 đồng; Tổng cộng là **3.350.000 đồng**”.

Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Văn T** về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt **Nguyễn Văn T** từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.3] Về sự vắng mặt của người làm chứng - anh Nguyễn Hữu T2 đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày

11/07/2018, tại công trình xây dựng nhà của anh Nguyễn Hữu T2 ở thôn NS, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội, Nguyễn Văn T đã lén lút chiếm đoạt 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Oppo R1011 của anh Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động Oppo A71 của anh Vũ Văn Đ, 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime của anh Phạm Văn Đ1 thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là **3.350.000 đồng**. Hành vi của **Nguyễn Văn T** cấu thành tội *Trộm cắp tài sản* theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Văn T** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lấy đó làm bài học vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[2.2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo xấu, ngày 05/8/2009, TAND huyện Mỹ Đức phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do bị cáo kháng cáo, bản án số 739/HSPT ngày 25/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 36/2009/HSST ngày 05/8/2009 của TAND huyện Mỹ Đức; ngày 28/8/2009 TAND huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đáng ra bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm nhưng do Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức không tổng hợp hình phạt của 02 bản án trên. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, căn cứ Khoản 2 Điều 70 BLHS 2015 bị cáo đã được xóa án. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự giác đến đầu thú tại Cơ quan Công an là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định điện thoại di động trên là tài sản của các anh Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn C, Phạm Văn Đ1 nên ngày 23/7/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả

lại điện thoại cho anh Đ, C, Đ1 quản lý, sử dụng là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm gì khác.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **04/9/2018**, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **11/7/2018 đến ngày 20/7/2018**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Lợi